

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THUẬN AN  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 121/2022/HS-ST

Ngày: 28- 4 -2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thanh Thủy.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Đoàn Anh Minh;
2. Bà Lê Thị Thiện.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Thái Thị Yên, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số 105/2022/HSST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Châu Ngọc L, sinh năm 1996 tại Cà Mau. Nơi cư trú: Ấp Q, xã T Tây, huyện P, tỉnh C; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con Châu Văn N, sinh năm 1976 và bà Võ Thị Đ, sinh năm 1968; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 13/9/2012 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Cà Mau xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án số 40/2012/HSST. Ngày 16/11/2012 Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm theo bản án số 235/2012/HSPT, kết quả giữ nguyên bản án sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2015.

Bị bắt, tạm giam ngày 20/8/2021 đến ngày 21/8/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 06/10/2021 bị bắt tạm giam cho đến nay. Bị cáo có yêu cầu xét xử vắng mặt theo đơn ngày 19/3/2022.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Thạch Văn N, sinh năm 1979; trú tại: 2/308 ấp N1, xã A, huyện C, tỉnh H. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Trần Thanh T, ông Huỳnh Vương Q. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 50 ngày 20/8/2021, tổ tuần tra thuộc Phòng Cảnh sát Cơ động (PK02), Công an tỉnh Bình Dương, phối hợp với Đội CSĐTTP về Kinh tế - Ma túy Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương và Công an phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tiến hành tuần tra theo quy định. Khi tổ tuần tra đi đến trước số nhà 53A đường M, thuộc khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện Châu Ngọc L đang điều khiển xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 95R1-8796 chở theo Trần Thanh T ngồi phía sau có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra, Châu Ngọc L khai nhận bản thân có sử dụng ma túy, đồng thời, lấy từ trong quần lót L đang mặc ra 02 (hai) gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng, L khai đó là ma túy đá của L cất giấu nhằm mục đích sử dụng. Lực lượng Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tang vật thu giữ gồm: 02 (hai) gói nylon hàn kín đều chứa tinh thể màu trắng và 01 (một) xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 95R1-8796.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 21 giờ 00 phút ngày 20/8/2021, Châu Ngọc L đã mua số ma túy trên với giá 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) từ một từ một người đàn ông khoảng 25 tuổi, cao trên 1m60, nói giọng miền Nam, da ngăm đen tại khu vực đường M, thuộc khu phố 4, phường A, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương. Sau đó cất giấu trên người nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản kết luận giám định số: 572/MT-PC09 đề ngày 26/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương xác định: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định đều là ma túy; có khối lượng/trọng lượng: 0,7698gam, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKS -TA ngày 28/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Châu Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Châu Ngọc L từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm tù.

Về xử L vật chứng: Một bì thư niêm phong ghi số 572/ PC09 mẫu vật hoàn lại sau giám định là tang vật của vụ án nên đề xuất tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 95R1-8796 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra Châu Ngọc L khai nhận đã mượn xe mô tô trên của một người đàn ông không nhưng L không biết tên và địa chỉ cụ thể của người

này. Qua tra cứu, xác minh phương tiện giao thông cơ giới cho thấy xe mô tô trên có số khung RLHJC4312AY184111, số máy JC43E144513, số loại Wave S, dung tích xi lanh 109cm<sup>3</sup> do Thạch Văn N đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh tại địa chỉ trên, kết quả cho thấy ông Thạch Văn N không còn cư trú tại địa chỉ trên. Do đó cần tiếp tục giao xe mô tô trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục điều tra, xác minh và xử L sau.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh tại khu vực trên nhưng không có thông tin đầy đủ về đối tượng này, nên không có cơ sở để xác minh xử L.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng theo nội dung Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo đã ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Châu Ngọc L có yêu cầu xét xử vắng mặt, đơn được Nhà tạm giữ công an thành phố Thuận An xác nhận ngày 19/4/2022. Xét thấy đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, biên bản giao nhận Cáo trạng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và trong nội dung đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng như Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên; của các cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Trong biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/8/2021 (BL 09), bản tự khai ngày 21/8/2021, ngày 08/10/2021 (BL 58,61) và các Biên bản ghi lời khai ngày 21/8/2021 (BL 59,60) và đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bị cáo Châu Ngọc L đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 20/8/2021 tại khu vực đường Mỹ Phước – Tân Vạn, thuộc khu phố 4, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Châu Ngọc L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,7698 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi của bị cáo Châu Ngọc L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật.

Ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm, người sử dụng ma túy sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng đồng thời là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận nhân dân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được hành vi cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã cất giấu ma túy, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có. Tuy nhiên, bị cáo từng bị Tòa án xét xử về tội cướp tài sản, nhưng không lấy đó làm bài học mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, hiện chưa xác định được nhân thân lai lịch, khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với Trần Thanh T không biết bị cáo cất giấu số ma túy trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với T là có căn cứ.

[7] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng:

Một bì thư được niêm phong, ghi vụ số 572/PC 09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên ngoài có chữ ký người chứng Châu Ngọc L, chữ ký cán bộ nhận mẫu Nguyễn Viết Trung, chữ ký cán bộ giao mẫu Trương Minh Hùng và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bình Dương (kèm theo sao y kết luận giám định số 572/PC09 đề ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong chứa chất ma túy sau khi giám định còn lại là vật chứng trong vụ án nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) xe mô tô hai bánh mang biển kiểm soát 95R1-8796 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra Châu Ngọc L khai nhận đã mượn xe mô tô trên của một người đàn ông không nhưng L không biết tên và địa chỉ cụ thể của người

này. Qua tra cứu, xác minh phương tiện giao thông cơ giới cho thấy xe mô tô trên có số khung RLHJC4312AY184111, số máy JC43E144513, số loại Wave S, dung tích xi lanh 109cm<sup>3</sup> do Thạch Văn N, ngụ tại 2/308 ấp N, xã A, huyện C, tỉnh H đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã tiến hành xác minh tại địa chỉ trên, kết quả cho thấy ông Thạch Văn N không còn cư trú tại địa chỉ trên. Do đó cần tiếp tục giao chiếc xe mô tô trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử L khi có đủ chứng cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

- Điều 106, Điều 136, điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Châu Ngọc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Châu Ngọc L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/10/2021, khấu trừ thời giam tạm giam từ ngày 20/8/2021 đến ngày 21/8/2021.

2. Về xử L vật chứng:

-Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) bì thư được niêm phong, ghi vụ số 572/PC 09 (mẫu vật hoàn lại sau giám định) của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương bên ngoài có chữ ký người chứng Châu Ngọc L, chữ ký cán bộ nhận mẫu Nguyễn Viết Trung, chữ ký cán bộ giao mẫu Trương Minh Hùng và hình dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương (kèm theo sao y kết luận giám định số 572/PC09 đề ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương.

- Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương 01(một) xe mô tô hai bánh mang nhãn hiệu HONDA, số loại JC43-WAVE S, xylanh 109cm<sup>3</sup>, biển số soát 95R1-8796; có số khung, số máy: không đổi. Số khung: RLHJC4312AY184111, số máy JC43E1447513, không kiểm tra chất lượng bên trong (Kèm theo sao y Kết luận giám định số 291A-1/SKSM-PC09 ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình

Dương) để tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử L theo quy định pháp luật khi có đủ chứng cứ.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/6/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thuận An và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thuận An).

### 3. Về án phí:

Bị cáo Châu Ngọc L phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định/.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án;
- Bị cáo;
- Lưu:HS,THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thanh Thủy**

